

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2024 - Tỉnh Yên Bái

Thực hiện Công văn số 475/UBND-TKTH ngày 09/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế xã hội tháng 02/2024, Cục Thống kê tỉnh Yên Bái báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Yên Bái tháng 02 năm 2024 như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Tình hình sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Yên Bái trong tháng 02 năm 2024 chủ yếu tập trung gieo trồng vụ Xuân 2024 đảm bảo kế hoạch và thời vụ. Tình hình chăn nuôi ổn định, không phát sinh bệnh truyền nhiễm trên đàn gia súc, gia cầm; Lâm nghiệp, thủy sản phát triển ổn định. Kết quả cụ thể như sau:

1.1. Sản xuất nông nghiệp

a. Trồng trọt: Trong tháng, các địa phương đang tiến hành thu hoạch cây trồng vụ Đông, làm đất gieo mạ, chuẩn bị vật tư, phân bón, cây giống cây trồng cho vụ Xuân 2024.

- Tiến độ sản xuất vụ Xuân đến ngày 16/02/2024:

Lúa Đông xuân: Các địa phương dồn đốc nhân dân chuẩn bị giống, vật tư phân bón phục vụ sản xuất. Diện tích đã làm đất 18.757 ha. Diện tích mạ đã gieo quy ra diện tích cấy 18.934 ha, đạt 100,36%. Diện tích lúa đã cấy 10.858 ha, bằng 66,59% cùng kỳ và đạt 57,55% kế hoạch năm 2023. Diện tích lúa đã cấy giảm so với cùng kỳ do thời điểm Tết Nguyên đán muộn hơn năm trước, thời tiết mưa rét không thuận lợi cho cây lúa sinh trưởng nên thực hiện cấy muộn.

Cây ngô xuân gieo trồng được 3.139 ha, đạt 22,31% kế hoạch; cây khoai lang 244 ha; cây sắn 286 ha, đạt 3,66% kế hoạch; cây lạc 711 ha, đạt 38,66% kế hoạch; rau các loại 1.194 ha.

Cây chè: Bà con đang tập trung chăm sóc, đốn tỉa tạo tán chè, trồng dặm những cây bị chết trên diện tích chè trồng mới. Gieo ương giống chè cho kế

hoạch trồng mới năm 2024.

b. Chăn nuôi – Thú y

- *Tình hình sản xuất:* Sản lượng thịt hơi xuất chuồng tháng 02 năm 2024 tăng cao so với cùng kỳ do nhu cầu thị trường mặt hàng phục vụ Tết nguyên đán tăng. Cụ thể:

Đàn trâu: dự ước số con xuất chuồng tháng 01 năm 2024 đạt 1.270 con, tăng 3,25% so với cùng kỳ; cộng dồn 2 tháng đạt 2.500 con, tăng 4,17% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 325 tấn, tăng 3,44%; cộng dồn 2 tháng đạt 645 tấn, tăng 4,30% so với cùng kỳ.

Đàn bò: dự ước số con xuất chuồng tháng 02 năm 2024 đạt 570 con, tăng 3,26% so với cùng kỳ; cộng dồn 2 tháng đạt 1.195 con, tăng 4,18% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 107 tấn, tăng 3,78%; cộng dồn 2 tháng đạt 226 tấn, tăng 4,53%.

Đàn lợn: dự ước số con xuất chuồng tháng 02 năm 2024 đạt 67.220 con, tăng 4,52% so với cùng kỳ; cộng dồn 2 tháng đạt 148.530 con, tăng 4,95% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 5.310 tấn, tăng 4,78%; cộng dồn 2 tháng đạt 11.490 tấn, tăng 5,07% so với cùng kỳ.

Đàn gia cầm: dự ước sản lượng thịt hơi xuất chuồng tháng 02 năm 2024 đạt 1.490 tấn, tăng 5,67% so với cùng kỳ; cộng dồn 2 tháng đạt 3.280 tấn, tăng 5,81% so với cùng kỳ. Sản lượng trứng đạt 7.150 nghìn quả, tăng 1,85%; cộng dồn 2 tháng đạt 13.790 nghìn quả, tăng 1,25% so với cùng kỳ.

- *Tình hình dịch bệnh:* Trong tháng, không phát sinh bệnh truyền nhiễm trên gia súc, gia cầm.

- *Công tác thú y:* Duy trì các hoạt động kiểm dịch thú y; kiểm dịch vận chuyển động vật; kiểm tra, xử lý, giám sát các trường hợp sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, giết mổ gia súc và kiểm tra điều kiện kinh doanh, buôn bán thuốc thú y theo quy định.

Kiểm dịch vận chuyển xuất ra ngoài tỉnh từ ngày 13/01/2024 đến ngày 16/02/2024 được 252 chuyến/73.963 gia súc, gia cầm¹ và 3 chuyến/20.700 kg chân gà, 2 chuyến/100 kg thịt, xương lợn. Kiểm tra, kiểm soát động vật nhập vào địa bàn được 5 chuyến/93.450 con gia súc, gia cầm².

Giá lợn hơi tháng 02 tăng nhẹ ở mức 54.000 – 58.000 đồng/kg; Giá sản phẩm thịt lợn tăng nhẹ duy trì ở mức 100.000 – 105.000 đồng/kg thịt mỡ.

¹ Trong đó: 7 chuyến/89 con trâu, bò giết mổ, 1 chuyến/9 con trâu, bò chăn nuôi thương phẩm, 37 chuyến/1.717 con lợn giết mổ, 141 chuyến/23.593 con lợn chăn nuôi thương phẩm, lợn giống, 35 chuyến/28.255 con gia cầm giết mổ, 31 chuyến/20.300 thỏ giết mổ.

² Trong đó: 3 chuyến/93.100 con gà 1 ngày tuổi; 1 chuyến/350 con lợn chăn nuôi.

1.2. Sản xuất lâm nghiệp

Chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết phục vụ Tết trồng cây Xuân Giáp Thìn 2024 đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Kết quả ngày ra quân Tết trồng cây Xuân Giáp Thìn 2024 được 517,86 ha (*trồng tập trung 243,42 ha; trồng phân tán 274,44 ha*).

Diện tích rừng trồng mới tập trung tháng 02/2024 ước đạt 2.223,3 ha, tăng 1,06% so với cùng kỳ, cộng dồn 2 tháng 2.837,8 ha, giảm 11,84% so với cùng kỳ; trồng cây phân tán ước tháng 02/2024 đạt 1.535,4 ha, giảm 2,76% so với cùng kỳ, cộng dồn 2 tháng ước đạt 2.040,9 ha, giảm 0,74% so với cùng kỳ.

Sản lượng gỗ khai thác tháng 02/2024 ước đạt: 22.470 m³, tăng 3,45% so với cùng kỳ năm trước, cộng dồn 2 tháng ước đạt 77.940 m³, tăng 3,77%. Sản lượng củi khai thác tháng 02/2024 ước đạt: 130.130 ste, giảm 1,43%, cộng dồn 2 tháng đạt 163.153 ste, giảm 0,54%.

1.3. Thủy sản

Ước tính diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 2.562 ha; duy trì và hướng dẫn nuôi 2.510 lồng cá.

Tổng sản lượng thủy sản trong tháng 02/2024 ước đạt 1.808,38 tấn tăng 3,87% so cùng kỳ năm trước; trong đó: Sản lượng cá ước đạt 1.802,54 tấn, tăng 3,86%; sản lượng Tôm đạt 3,2 tấn, tăng 3,23% so với cùng kỳ; Thủy sản khác đạt 2,64 tấn, tăng 9,09% so cùng kỳ. Tính chung 02 tháng sản lượng thủy sản đạt 3.352 tấn, tăng 4,33% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó: sản lượng khai thác ước đạt 154,2 tấn, tăng 2,42% so cùng kỳ năm 2023.

2. Sản xuất công nghiệp

Tháng 02/2024 là tháng có các ngày nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 thời gian hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp chỉ bằng 2/3 tháng trước đây là nguyên nhân tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh thấp hơn so với tháng trước và cùng kỳ năm trước.

2.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 02/2024 so với tháng trước, ước tính giảm 29,13%³; So với cùng kỳ giảm 12,21%. Đây là năm có chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 02 thấp nhất so cùng kỳ trong vòng 3 năm qua 2022 – 2024, Cụ thể:

³ Trong đó: Ngành khai khoáng giảm 32,41%; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 34,17%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng tăng 7,42%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 9,89%.

Biểu 01: Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 02 qua các năm (2022 đến 2024) so với cùng kỳ (%)

	2022	2023	2024
Toàn ngành	108,05	124,85	87,79
Khai khoáng	99,25	112,61	52,35
Chế biến, chế tạo	118,85	126,49	89,51
Sản xuất và phân phối điện	72,86	125,31	96,53
Cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	121,81	109,26	106,63

Tính chung 02 tháng đầu năm 2024, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp, tăng 11,31% so với cùng kỳ năm trước. Trong các ngành công nghiệp, ngành khai khoáng giảm 33,32%, làm giảm 3,99 điểm phần trăm mức tăng chung; ngành chế biến, chế tạo tăng 18,97%, đóng góp 15,45 điểm phần trăm; ngành sản xuất, phân phối điện giảm 1,48%, làm giảm 0,25 điểm phần trăm trong mức tăng chung; ngành cung cấp nước và xử lý nước thải, rác thải tăng 5,84%, đóng góp 0,10 điểm phần trăm.

Trong 18 ngành công nghiệp cấp 2, có 9/18 ngành chỉ số sản xuất cộng dồn đến cuối tháng 02/2024 tăng so với cùng kỳ như: Chế biến thực phẩm tăng 16,98%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa tăng 30,2%; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất tăng 11,96%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 2,92 lần; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 19,47%; sản xuất giường, tủ, bàn ghế tăng 15,02%; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt và thiết bị tăng 1,58 lần; khai thác, xử lý và cung cấp nước tăng 7,4%; hoạt động thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải; tái chế phế liệu tăng 3,64%,... Ở chiều ngược lại, một số ngành có chỉ số sản xuất giảm so với cùng kỳ như: Khai thác quặng kim loại giảm 74,21%; khai khoáng khác giảm 14,9%; sản xuất trang phục giảm 7,28%; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy giảm 1,17%; in sao chép bản ghi các loại giảm 3,62%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu giảm 44,42%; sản xuất kim loại giảm 18,1%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn giảm 3,87%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng hơi nước và điều hòa không khí giảm 1,48%;...

Biểu 2. Tốc độ tăng/giảm chỉ số IIP 02 tháng qua các năm (2022 đến 2024) của một số ngành công nghiệp trọng điểm so cùng kỳ (%)

	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Khai thác quặng kim loại	-11,45	-6,69	-74,21
Chế biến thực phẩm	1,46	5,84	16,98
Sản xuất trang phục	166,04	3,84	-7,28

	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa	6,01	-18,46	30,20
Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy	9,16	-12,31	-1,17
Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu	-22,25	11,62	-44,42
Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác	-0,10	15,87	19,47
Sản xuất kim loại	-36,50	-26,44	-18,10
Sản xuất giường, tủ, bàn ghế	46,35	36,31	15,02
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng hơi nước,...	8,13	14,99	-1,48
Khai thác, xử lý và cung cấp nước	17,83	6,91	7,40

1.2. Sản phẩm công nghiệp

Một số sản phẩm chính có chỉ số sản xuất tháng 02/2024 tăng cao so với cùng kỳ là: Chè tăng 2,0 lần; bộ quần áo các loại tăng gần 1 lần; vỏ bào, dăm gỗ tăng 1,73 lần; gỗ dán tăng gần 49,52%; gỗ lạng tăng 46,67%; sản phẩm bằng plastic còn lại chưa phân vào đâu tăng 1,73 lần; dịch vụ sản xuất cấu kiện bằng kim loại và bộ phận của chúng tăng 1,19 lần; tủ bếp tăng 34,16%; điện thương phẩm tăng 6,7%; nước uống tăng 6,23%;... Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ như: Quặng sắt và tinh sắt chưa nung kết giảm 81,77%; quặng chì và tinh quặng chì giảm 77,78%; đá phiến giảm 33,15%; đá xây dựng khác 38,54%; tinh bột sắn giảm 33,3%; quần áo lót giảm 73,95%; giấy làm vàng mã giảm 38,02%; dược phẩm khác giảm 57,22%; các loại đá lát, đá lát lẻ đường giảm 31,95%; bột mài hoặc đá dăm mài tự nhiên hay nhân tạo, có nền bằng vật liệu dẹt, giấy, các tông hoặc các vật liệu khác giảm 79,81%; thanh, que bằng thép giảm 54,79%; cấu kiện nhà lắp sẵn bằng kim loại giảm 35,02%;...

Tính chung 02 tháng đầu năm 2024, một số sản phẩm chính có chỉ số sản xuất tăng cao so với cùng kỳ là: Tinh bột sắn tăng 26,44%; chè tăng 1,61 lần; bộ quần áo các loại tăng 26,7%; vỏ bào, dăm gỗ tăng 53,17%; gỗ dán tăng 1,32 lần; ván ép 23,4%; bao bì và túi bằng giấy tăng 39,79%; sản phẩm in khác tăng 10,4%; sản phẩm còn lại của ngành công nghiệp hóa chất tăng 12,59%; sản phẩm bằng plastic còn lại chưa phân vào đâu tăng 2,92 lần; xi măng tăng 17,79%; các sản phẩm bằng đá hoặc bằng các chất liệu khoáng khác chưa được phân vào đâu tăng 33,29%; dịch vụ sản xuất cấu kiện bằng kim loại tăng 4,45 lần; tủ bếp tăng 63,1%; dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng máy móc tăng 1,58 lần; điện thương phẩm tăng 18,8%;... Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ như: Quặng sắt và tinh quặng sắt chưa nung kết giảm 74,43%; quặng chì và tinh quặng chì giảm 67,7%; đá phiến giảm 16,12%; đá xây dựng khác giảm 11,42%; quần áo lót giảm 55,06%; gỗ lạng giảm 51,4%; dược phẩm khác giảm 44,42%; các loại đá lát, đá lát lẻ đường giảm 19,85%; bột mài hoặc đá dăm mài tự nhiên hay

nhân tạo giảm 46,62%; thanh, que bằng thép hợp kim nhôm giảm 18,1%; điện sản xuất giảm 5,24%;...

1.3. Chỉ số sử dụng lao động

Tháng 02/2024 chỉ số sử dụng lao động giảm 1,14% so tháng trước, tăng 9,14% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, tăng mạnh nhất ở ngành công nghiệp chế biến chế tạo (tăng 18,93%). Chia theo loại hình DN thì doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng nhiều nhất (tăng 14,35%).

Tính chung 02 tháng đầu năm 2024, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tăng 8,46% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Ngành khai khoáng giảm 28,37%; ngành chế biến, chế tạo tăng 17,38%; sản xuất và phân phối điện tăng 0,22%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,24% so với cùng kỳ năm trước.

Chia theo loại hình doanh nghiệp lao động doanh nghiệp nhà nước giảm 0,59%; khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 11,85%; doanh nghiệp FDI tăng 6,52%.

3. Vốn đầu tư

* Tháng 02 năm 2024 là tháng diễn ra các hoạt động của Tết cổ truyền, do đó các hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra muộn và cầm chừng nên dự tính vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 02/2024 đạt thấp (206.279 triệu đồng), giảm 14,45% so với tháng trước, giảm 16,01% so với cùng kỳ năm 2023. Chia ra các nguồn vốn sau:

Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh thực hiện được 160.447 triệu đồng⁴, chiếm 77,78%, giảm 16,16% so với tháng trước, giảm 18,58% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn ngân sách nhà nước cấp huyện thực hiện được 43.518 triệu đồng, chiếm 21,1%, giảm 7,7% so với tháng trước, giảm 5,66% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn ngân sách nhà nước cấp xã thực hiện được 2.314 triệu đồng, chiếm 1,12%, giảm 10,38% so với tháng trước, giảm 3,1% so với cùng kỳ năm trước.

Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiến hành huy động tối đa mọi nguồn lực đầu tư hoàn thiện kết cấu hệ thống hạ tầng giao thông trọng điểm kết nối các địa phương trong tỉnh và các tỉnh trong vùng với tuyến đường cao tốc

⁴ Trong đó: Vốn cân đối ngân sách tỉnh thực hiện được 52.146 triệu đồng, giảm 23,7% so với tháng trước, giảm 25,64% so với cùng kỳ năm trước; vốn trung ương hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu thực hiện được 80.125 triệu đồng, giảm 6,99% so với tháng trước, giảm 10,41% so với cùng kỳ năm trước; vốn nước ngoài (ODA) thực hiện được 5.021 triệu đồng, giảm 21,8% so với tháng trước, giảm 22,96% so với cùng kỳ năm trước; vốn xổ số kiến thiết thực hiện được 3.014 triệu đồng, giảm 12,92% so với tháng trước, giảm 20,98% so với cùng kỳ năm trước; vốn khác thực hiện được 20.141 triệu đồng, giảm 25,42% so với tháng trước, giảm 25,91% so với cùng kỳ năm trước.

Nội Bài - Lào Cai, ưu tiên đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp, trọng tâm là hoàn thiện hạ tầng các khu, cụm công nghiệp hiện hữu, đa dạng hóa các hình thức huy động và sử dụng nguồn lực, nhất là các nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước để đầu tư phát triển hạ tầng các khu, cụm công nghiệp mới theo quy hoạch. Cơ cấu lại đầu tư công theo hướng giảm tỷ trọng vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, tăng tỷ trọng vốn đầu tư ngoài ngân sách, ưu tiên nguồn lực nhà nước hỗ trợ đầu tư cho các dự án trọng điểm có tác động lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình chuyển tiếp, nhất là các công trình trọng điểm để sớm đưa vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư, tạo thêm động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời khởi công mới một số dự án trọng điểm, quan trọng.

* Về tiến độ giải ngân: Đến hết 31/01/2024 chủ yếu giải ngân thanh toán vốn cho các công trình, dự án thuộc kế hoạch năm 2023; nhiều nguồn vốn chưa giao kế hoạch chi tiết năm 2024 nên chưa có hồ sơ để Kho bạc Nhà nước thực hiện thanh toán.

* Tính chung vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý 02 tháng đầu năm 2024 đạt 447.390 triệu đồng, đạt 8,21% kế hoạch năm 2024, giảm 6,96% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó:

Vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh thực hiện được 351.828 triệu đồng⁵, chiếm 78,64%, đạt 8,58% kế hoạch năm 2024, giảm 8,46% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn ngân sách nhà nước cấp huyện thực hiện được 90.666 triệu đồng, chiếm 20,27%, đạt 6,89% so với kế hoạch năm 2024, giảm 1,25% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn ngân sách nhà nước cấp xã thực hiện được 4.896 triệu đồng, chiếm 1,09%, đạt 16,32% so với kế hoạch năm 2024, tăng 3,88% so với cùng kỳ năm trước.

4. Thương mại, dịch vụ, vận tải

Tháng 02/2024, thị trường hàng hóa những ngày giáp Tết Nguyên đán diễn ra hết sức sôi động, nhu cầu tiêu dùng tăng so với tháng trước do nhiều

⁵ Trong đó: Vốn cân đối ngân sách tỉnh thực hiện được 120.491 triệu đồng, đạt 6,83% so với kế hoạch năm 2024, giảm 11,78% so với cùng kỳ năm trước; vốn trung ương hỗ trợ đầu tư theo mục tiêu thực hiện được 166.274 triệu đồng, đạt 8,82% so với kế hoạch năm, giảm 4,75% so với cùng kỳ; vốn nước ngoài (ODA) thực hiện được 11.442 triệu đồng, đạt 3,98% so với kế hoạch năm 2024, giảm 6,33% so với cùng kỳ năm trước; vốn xô số kiến thiết thực hiện được 6.475 triệu đồng, đạt 12,95% so với kế hoạch năm, giảm 11,64% so với cùng kỳ năm trước; vốn khác thực hiện được 47.146 triệu đồng, đạt 40,75% so với kế hoạch năm 2024, giảm 12,14% so với cùng kỳ năm trước.

mặt hàng phục vụ trong tết và các lễ hội. Thời tiết ổn định, thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, nguồn cung rau, quả, thực phẩm dồi dào. Do tác động của giá thế giới, giá một số mặt hàng nhóm nhiên liệu năng lượng như xăng, khí hóa lỏng có xu hướng tăng.

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng:

Dự ước trong tháng 02/2024, hoạt động thương mại, dịch vụ tăng so tháng trước và tăng so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân là do tết Nguyên đán năm 2024 vào những ngày đầu tháng 02 (*năm 2023 Tết Nguyên đán vào những ngày cuối tháng 01/2023*) nên nhiều nhóm ngành hàng người dân vẫn tiếp tục mua sắm các vật dụng cần thiết và hoàn thiện các công trình khi có các chương trình khuyến mãi, giảm giá và kích cầu tiêu dùng đến những ngày cận tết. Dẫn đến tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 02/2024 tăng so tháng trước. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tháng 02 năm 2024 ước đạt 2.353,0 tỷ đồng, tăng 2,63% so với tháng trước, tăng 11,58% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 02 tháng tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đạt 4.645,6 tỷ đồng, tăng 7,41% so cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

* Tổng mức bán lẻ trên địa bàn tỉnh Yên Bái tháng 02/2024 ước đạt 1.954,5 tỷ đồng, tăng 1,53% so tháng trước, tăng 10,55% so cùng kỳ năm trước.

Tính chung 02 tháng đầu năm 2024, tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 3.879,5 tỷ đồng, tăng 6,35% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: ô tô các loại ước đạt 531,7 tỷ đồng, tăng 1,74% so cùng kỳ năm trước; phương tiện đi lại (trừ ô tô, kể cả phụ tùng) ước đạt 108,8 tỷ đồng, giảm 0,27% so cùng kỳ năm trước; lương thực, thực phẩm ước đạt 1.076 tỷ đồng, tăng 13,05% so cùng kỳ năm trước; hàng may mặc ước đạt 238,8 tỷ đồng, tăng 2,94% so cùng kỳ năm trước; đồ dùng, dụng cụ trang thiết bị gia đình ước đạt 508,6 tỷ đồng, tăng 7,91% so cùng kỳ năm trước; vật phẩm văn hóa giáo dục ước đạt 52,3 tỷ đồng, tăng 1,54% so cùng kỳ năm trước; gỗ và vật liệu xây dựng ước đạt 521,9 tỷ đồng, tăng 8,4% so cùng kỳ năm trước; xăng dầu các loại ước đạt 392,0 tỷ đồng, tăng 1,08% so cùng kỳ năm trước; nhiên liệu khác (trừ xăng dầu) ước đạt 156,2 tỷ đồng, tăng 0,03% so cùng kỳ năm trước; đá quý, kim loại quý và sản phẩm ước đạt 56,7 tỷ đồng, tăng 5,65% so cùng kỳ năm trước; hàng hóa khác ước đạt 117,5 tỷ đồng, tăng 1,82% so cùng kỳ năm trước; sửa chữa xe có động cơ, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác ước đạt 118,1 tỷ đồng, tăng 3,25% so cùng kỳ năm trước.

* Doanh thu hoạt động dịch vụ tháng 02/2024 ước đạt 184,6 tỷ đồng, tăng 1,31% so tháng trước, tăng 8,63% so cùng kỳ năm trước.

Tính chung 02 tháng đầu năm 2024, doanh thu hoạt động dịch vụ đạt 366,8 tỷ đồng, tăng 8,41% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: So cùng kỳ năm

trước doanh thu kinh doanh bất động sản đạt 26,6 tỷ đồng, tăng 6,99%; dịch vụ hành chính và dịch vụ hỗ trợ đạt 51,8 tỷ đồng, tăng 5,2%; giáo dục và đào tạo đạt 8,7 tỷ đồng, tăng 3,33%; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội đạt 49,8 tỷ đồng, tăng 9,92%; nghệ thuật, vui chơi và giải trí đạt 53,2 tỷ đồng, tăng 11,18%; dịch vụ khác ước đạt 176,7 tỷ đồng, tăng 8,63% so cùng kỳ năm 2023.

* Dự ước doanh thu hoạt động dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành tháng 02/2023 đạt 213,9 tỷ đồng, tăng 15,37% so tháng trước, tăng 25,2% so cùng kỳ năm trước.

Tính chung 02 tháng đầu năm 2024 doanh thu lưu trú, ăn uống, lữ hành đạt 399,4 tỷ đồng, tăng 17,8% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu dịch vụ lưu trú ước đạt 33,1 tỷ đồng, tăng 44,55% so cùng kỳ năm trước; ăn uống ước đạt 365,9 tỷ đồng, tăng 15,82% so cùng kỳ năm trước, doanh thu thuần dịch vụ du lịch lữ hành và các dịch vụ hỗ trợ du lịch ước đạt 0,4 tỷ đồng, tăng 89,29% so với cùng kỳ năm trước.

Lượt khách phục vụ 02 tháng đầu năm 2024 ước đạt 207.720 lượt khách, tăng 48,59% so cùng kỳ năm trước; ngày khách phục vụ ước đạt 69.006 ngày khách, tăng 30,57% so cùng kỳ năm trước.

4.2. Tình hình vận tải

Trong dịp Tết, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã triển khai kế hoạch đến các đơn vị kinh doanh vận tải những phương án đảm bảo lực vận tải, chất lượng và an toàn đối với hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa, nhất là dịch vụ vận chuyển hành khách bằng đường bộ, đường thủy đáp ứng kịp thời nhu cầu đi lại của người dân trong dịp Tết. Có các phương án phân luồng phù hợp để chủ động tránh ùn tắc giao thông dịp trước, trong, sau tết Nguyên đán và các lễ hội đầu xuân. Tập trung lực lượng, phương tiện, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý các vi phạm là các lỗi nguyên nhân xảy ra tai nạn như nồng độ cồn, chạy quá tốc độ quy định, rồi các vi phạm về quá khổ, quá tải... giảm thiểu tình trạng chậm, huỷ chuyến; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng xe dù, bến cóc và tăng giá vé trái quy định.

Dự ước doanh thu vận tải, kho bãi, bưu chính chuyên phát tháng 02/2024 đạt 193,42 tỷ đồng, giảm 1,96% so tháng trước, tăng 24,53% so cùng kỳ năm trước. Tính chung 02 tháng đầu năm 2024, doanh thu vận tải, kho bãi, bưu chính chuyên phát đạt 390,71 tỷ đồng, tăng 24,53% so với cùng kỳ. Trong đó:

Vận tải hàng hoá: Ước tính tháng 02/2024 khối lượng hàng hoá vận chuyển của toàn tỉnh (khu vực kinh tế ngoài nhà nước) bao gồm cả đường bộ và đường sông đạt: 1.275,9 nghìn tấn; 34.952,9 nghìn tấn.km; 138,26 tỷ đồng. So với tháng trước giảm 6,28% về tấn, giảm 6,54% về tấn.km, giảm 5,86% về doanh thu; so với cùng kỳ tăng 19,87% về tấn, tăng 20,83% về tấn.km, tăng 21,24% về doanh thu.

Tính chung 02 tháng đầu năm 2024 khối lượng hàng hoá vận chuyển đạt: 2.637,4 nghìn tấn; 72.352,9 nghìn tấn.km; 285,12 tỷ đồng. So cùng kỳ năm trước tăng 21,8% về tấn, tăng 22,28% về tấn.km, tăng 22,52% về doanh thu.

Vận tải hành khách: Ước thực hiện tháng 02/2024 đạt: 1.007,4 nghìn người; 68.947,4 nghìn người.km; 49,25 tỷ đồng. So với tháng trước tăng 9,22% về người, tăng 9,84% về người.km, tăng 11,4% về doanh thu; so với cùng kỳ năm trước tăng 29,71% về người, tăng 32,85% về người.km, tăng 33,74% về doanh thu.

Tính chung 02 tháng đầu năm 2024 khối lượng hành khách vận chuyển đạt: 1.929,7 nghìn người; 131.719,7 nghìn người.km; 93,46 tỷ đồng. So cùng kỳ năm trước tăng 21,19% về người, tăng 23,34% về người.km, tăng 23,74% về doanh thu.

Nguyên nhân vận tải hành khách dự ước tháng 02/2024 tăng cao hơn so với tháng trước và cùng kỳ vì dịp trước và sau Tết Nguyên đán, người dân, người lao động, học sinh, sinh viên trở về các địa phương ăn tết và quay trở lại làm việc, học tập; Bên cạnh đó các địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức nhiều lễ hội xuân (*Số ngày nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 kéo dài 7 ngày, từ ngày 08/2 (tức ngày 29 tháng Chạp năm Quý Mão) đến hết ngày 14/2/2024 (tức ngày mùng 05 tháng Giêng năm Giáp Thìn)*). Do đó, nhu cầu đi lại của người dân tăng cao, dẫn đến hoạt động vận tải hành khách nhộn nhịp ngay từ đầu năm.

5. Một số vấn đề xã hội

Trong tháng 02/2024, công tác phòng chống dịch bệnh duy trì kiểm soát chặt chẽ. Hoạt động văn nghệ, thể thao mừng Đảng, mừng Xuân được tổ chức đúng theo kế hoạch, các địa phương trong tỉnh tổ chức đó xuân Giáp Thìn an toàn, vui tươi, tiết kiệm. Các hoạt động y tế, giáo dục, đời sống dân cư tiếp tục được quan tâm; an ninh trật tự xã hội được giữ vững.

5.1. Bảo đảm an sinh xã hội⁶

Kết quả giải quyết việc làm: Tháng 02/2024: Đã giải quyết việc làm cho 1.488 lao động; trong đó từ chương trình phát triển kinh tế xã hội 752 người, vay vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm 143 người, xuất khẩu lao động 06 người, cung ứng lao động tỉnh ngoài 587 người. Lũy kế đến tháng 02/2024: Đã giải quyết việc làm cho 2.709 người, đạt 13,5% kế hoạch; trong đó từ chương trình phát triển kinh tế xã hội 1.566 người, vay vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm 302 người, xuất khẩu lao động 13 người, cung ứng lao động tỉnh ngoài 828 người.

Công tác quản lý Bảo hiểm thất nghiệp: Tháng 02/2024, số người được

⁶ Nguồn: Báo cáo Sở Lao động-TB và XH.

giải quyết chế độ trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp là 377 người, với tổng số tiền trợ cấp thất nghiệp 6,599 tỷ đồng; hỗ trợ học nghề cho 06 người, với số tiền 36,75 triệu đồng; số người được tư vấn, giới thiệu việc làm là 177 người. Lũy kế đến tháng 02/2024: Số người được giải quyết chế độ trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp là 665 người, với tổng số tiền trợ cấp thất nghiệp 11,73 tỷ đồng; hỗ trợ học nghề cho 12 người, với số tiền 72,75 triệu đồng; số người được tư vấn, giới thiệu việc làm là 409 người.

Kết quả đào tạo nghề: Tháng 02/2024, đã tuyển sinh đào tạo nghề cho 710 người; trong đó: cao đẳng 37 người, trung cấp 18 người, trình độ sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng 655 người. Lũy kế đến tháng 02/2024, đã tuyển sinh đào tạo nghề cho 1.763 người, đạt 9,8% kế hoạch; trong đó: Cao đẳng 71 người, trung cấp 42 người, trình độ sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng 1.650 người.

Công tác người có công: Công tác thăm, tặng quà đối với người có công với cách mạng và các tập thể nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 là 21.348⁷ suất, kinh phí thực hiện 6.107,38 triệu đồng.

Công tác bảo trợ xã hội: Công tác thăm hỏi tặng quà người cao tuổi, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội,... trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024, cụ thể:

Quà tặng đối với người cao tuổi: 12.638 suất, kinh phí thực hiện 7.290 triệu đồng. Quà tặng hộ nghèo, hộ tự nguyện thoát nghèo tiêu biểu: Số lượng 23.669 suất, kinh phí thực hiện 12.490 triệu đồng.

Quà tặng các đối tượng bảo trợ xã hội: Số lượng: 2.275 suất, kinh phí thực hiện 1.148,9 triệu đồng từ nguồn ngân sách cấp huyện, cấp xã và các nguồn xã hội hóa.

Quà tặng các đối tượng khác: Số lượng 3.677 suất, kinh phí thực hiện 2.234,75 triệu đồng.

5.2. Hoạt động văn hóa, thể thao⁸

- Hoạt động văn hóa:

Đối với văn hoá cơ sở: Biểu diễn các chương trình nghệ thuật mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn 2024; Tổ chức Tuần phim mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn 2024 tại Rạp Hồng Hà, thành phố Yên Bái; Biên tập nội dung và tổ chức tuyên truyền xe loa mừng Đảng, mừng Xuân tại các tuyến phố chính thuộc thành phố Yên Bái; Trang trí khẩu hiệu, băng zôn, hồng kỳ tại

⁷ Gồm: 7.688 suất quà của Chủ tịch nước từ nguồn ngân sách trung ương, kinh phí 2.343,3 triệu đồng; 8.053 suất quà từ nguồn ngân sách tỉnh, kinh phí 2.459,8 triệu đồng; 1.471 suất quà từ nguồn ngân sách cấp huyện, kinh phí 393,4 triệu đồng; 3.322 suất quà từ nguồn ngân sách xã, phường, thị trấn, kinh phí 510,51 triệu đồng; 814 suất quà xã hội hóa cấp huyện, kinh phí 400,37 triệu đồng.

⁸ Nguồn: Báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch.

khu vực trung tâm tỉnh và Bảo tàng tỉnh; thiết kế ma ket và thực hiện trang trí sân khấu, đạo cụ phục vụ chương trình nghệ thuật đón xuân mới tại Quảng trường 19/8.

Đối với nghệ thuật biểu diễn: Biểu diễn Khai mạc Hội Báo xuân và trưng bày triển lãm mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn 2024 tại Bảo tàng tỉnh; Phối hợp với Trung tâm thành phố Yên Bái tổ chức đêm văn nghệ chào mừng 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2024) tại Quảng trường 19/8, thành phố Yên Bái; Chủ trì tổ chức biểu diễn chương trình nghệ thuật “Xuân về trên miền hạnh phúc” tại Quảng trường 19/8 vào đêm Giao thừa xuân Giáp Thìn 2024; Phối hợp thực hiện công tác phục vụ biểu diễn văn nghệ tại Bảo tàng tỉnh phục vụ nhân dân vào ngày mùng 1 và mùng 2 Tết Nguyên đán tại Bảo tàng tỉnh. Biểu diễn phục vụ nhân dân du xuân tại phố đi bộ Hào Gia, thành phố Yên Bái; Phục vụ gặp mặt đầu xuân cán bộ, công chức, viên chức Văn phòng Tỉnh uỷ và Văn phòng UBND tỉnh; Biểu diễn tại Lễ ra quân sản xuất, kinh doanh năm 2024 tại khu công nghiệp phía Nam của tỉnh do Đảng uỷ Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh tổ chức; Biểu diễn tại Hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh nhân dịp đầu Xuân Giáp Thìn 2024.

Trong tháng 02/2024 tổ chức biểu diễn 08 buổi nghệ thuật chuyên nghiệp, ước số lượt người xem 5000 lượt; hướng dẫn hoạt động câu lạc bộ: 10 buổi. Tổ chức tuần phim mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn 2024, lồng 01 số phim song ngữ Việt – Mông.

Lũy kế 02 tháng: Tổ chức biểu diễn 09 buổi nghệ thuật chuyên nghiệp, ước số lượt người xem 5.500 lượt; hướng dẫn hoạt động câu lạc bộ: 50 buổi. Xây dựng bài tuyên truyền xe loa: 01 bài; Số buổi chiếu phim 07 buổi, trong đó Rạp 07 buổi. Tổ chức tuần phim mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn 2024, lồng 02 số phim song ngữ Việt – Mông.

- *Hoạt động bảo tàng:* Trong tháng đón gần 30.317 khách tham quan; Tổ chức mở cửa đón khách thăm quan nhà trưng bày và tổ chức tốt các hoạt động trưng bày chuyên đề “Đón tết vui xuân” và các hoạt động trải nghiệm khác ở trong và ngoài Bảo tàng tỉnh trong dịp đón Xuân Giáp Thìn 2024. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị tổ chức thực hiện thành công các hoạt động trưng bày, triển lãm mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn 2024 tại Bảo tàng tỉnh: Hội báo Xuân, trưng bày tranh, ảnh nghệ thuật; trưng bày chuyên đề "Đón tết vui xuân"; trưng bày sách, ấn phẩm, hình ảnh quảng bá sản phẩm du lịch của tỉnh. Chuẩn bị tổ chức bảo quản phòng ngừa nhóm hiện vật tiền cổ, sưu tầm và quản lý 30 hiện vật thuộc loại hình di vật, cổ vật.

- *Hoạt động thư viện:* Xử lý kỹ thuật tài liệu 216 tài liệu (lũy kế 02 tháng 369 tài liệu đạt 13%). Xây dựng 3.488 cơ sở dữ liệu (lũy kế 02 tháng

8.040 tài liệu đạt 19,5%) trong đó tài liệu số hóa 1.704 tài liệu, tài liệu số 1.784 tài liệu. Xây dựng bộ máy tra cứu tài liệu 916 tài liệu (Lũy kế 02 tháng 1.482 tài liệu đạt 8,7%). Cung cấp thông tin, tài liệu tại thư viện và phục vụ bạn đọc ngoài thư viện 11.408 thẻ / tài liệu (lũy kế 02 tháng 29.906 thẻ / tài liệu đạt 15%). Bảo quản, sưu tầm, phục chế tài nguyên thông tin thư viện 350.000 tài liệu (lũy kế 02 tháng 350.000 tài liệu đạt 116,6%). Biên soạn thư mục, trưng bày triển lãm, tuyên truyền, giới thiệu sách báo, tài liệu thư viện phục vụ nhiệm vụ chính trị 11 thư mục / tài liệu (lũy kế 02 tháng 24 thư mục / tài liệu đạt 17%).

Hoạt động của xe Thư viện lưu động: Đi phục vụ tại cơ sở 10 buổi (lũy kế 02 tháng 17 buổi đạt 17%). Số lượt bạn đọc 2.806 lượt (Lũy kế 02 tháng 5.487 lượt); Số lượt sách luân chuyển 3.598 lượt (Lũy kế 02 tháng 10.556 lượt đạt 13,1%). Tuyên truyền 3 chuyên đề và 01 tin bài “Phố Xuân nơi hội tụ sắc màu văn hóa Yên Bái”...

- Hoạt động thể dục thể thao

Về công tác xây dựng phong trào, cơ sở: Phối hợp tham mưu, hỗ trợ với các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức các giải thể thao cơ sở mừng Đảng, mừng Xuân theo Kế hoạch 06/KH-BTC của Ban Tổ chức các ngày lễ lớn tỉnh Yên Bái về tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Giáp Thìn 2024. Tổ chức các hoạt động thể thao vui chơi có thưởng xuân Giáp Thìn năm 2024 tại Bảo tàng tỉnh, với các trò chơi dân gian, giải trí (Tung bóng vào chậu, tung vòng vào cổ chai, nhảy bao bố, bịt mắt sút bóng, hai người ba chân sút bóng). Đã phục vụ được trên 600 lượt người tham gia trải nghiệm, tạo không khí vui tươi, sôi động cho người dân du xuân đón Tết.

Tổ chức các giải thi đấu cấp tỉnh và chuẩn bị tham gia các giải thể thao phong trào toàn quốc: Đôn đốc lực lượng, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất tổ chức giải Vô địch Bắn nỏ - Giải Vô địch Đẩy gậy tỉnh Yên Bái năm 2024. Thời gian tổ chức giải từ ngày 01-03/3/2024; Tiến hành xây dựng Kế hoạch tuyển chọn, chuẩn bị lực lượng tham gia thi đấu giải Vô địch Đẩy gậy quốc gia lần thứ XVIII năm 2024, tại tỉnh Đắk Lắk.

Tóm lại: Kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Yên Bái tháng 02 và 02 tháng đầu năm 2024 tiếp tục phát triển ổn định; một số chỉ tiêu chủ yếu 02 tháng đầu năm có xu hướng tăng so với cùng kỳ (Sản lượng gỗ khai thác tăng 3,77%; Tổng sản lượng thủy sản tăng 4,33%; Chỉ số công nghiệp, tăng 11,31%; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 7,41%; Doanh thu vận tải, bưu chính, chuyển phát tăng 24,53% ...). Để hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của năm 2024, trong thời gian tới các cấp, các ngành, địa phương cần làm tốt một số nội dung chủ yếu sau:

Thực hiện tốt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ

về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Chương trình hành động số 188-CTr/TU ngày 25/11/2023 của Tỉnh ủy Yên Bái về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024; Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - Xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

Đẩy nhanh tiến độ làm đất, gieo cấy lúa Xuân, kết thúc cấy trong tháng 3/2024, đồng thời đẩy nhanh tiến độ làm đất trồng Ngô và các cây trồng khác vụ Xuân đảm bảo thời vụ. Chủ động phòng chống rét cho cây trồng và vật nuôi; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các biện pháp phòng chống hạn xuống người dân; kiểm tra, rà soát lại các điểm khó khăn về nước tưới và xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng phù hợp. Chuẩn bị đầy đủ giống để cung ứng cho sản xuất vụ Xuân và vụ Mùa sớm vùng cao đảm bảo đủ số lượng và chủng loại; Duy tu bảo dưỡng và khai thác tốt các công trình thủy lợi đảm bảo đủ nước tưới cho sản xuất lúa và cây màu vụ Xuân.

Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, nhất là bệnh Dịch Tả lợn Châu Phi, bệnh Viêm da nổi cục vẫn tiềm ẩn nguy cơ rủi ro lớn đối với ngành chăn nuôi; công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh Thú y kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra vào trên địa bàn tỉnh. Chú trọng công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng mùa khô hanh; kiểm tra công tác bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, các chót, trạm; tập trung cao độ cho công tác phòng chống cháy rừng nhất là tại các vùng trọng điểm nguy cơ cháy rừng cao. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng năm 2024.

Duy trì, phát triển các vùng nguyên liệu chuyên canh hàng hóa đối với các sản phẩm chủ lực, đặc sản của tỉnh, tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm; tổ chức sản xuất theo quy trình, tiêu chuẩn chất lượng, đẩy mạnh cấp mã số vùng trồng, gắn mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, cải tiến mẫu mã, đa dạng chủng loại sản phẩm để nâng cao khả năng cạnh tranh và thực hiện có hiệu quả hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường đầu ra ổn định cho sản xuất.

Để sản xuất công nghiệp của tỉnh đạt mức tăng ổn định ở các tháng tiếp theo cần sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh, các ngành, các cấp có liên quan có biện pháp thiết thực, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp về nguồn vốn, hỗ trợ trong xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại tiêu thụ sản phẩm sản xuất; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong thu hút đầu tư. Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm; đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án: Sản xuất, chế biến chì – kẽm, đồng, khai thác chế biến đá vôi trắng, luyện gang thép, các dự án thủy điện, điện mặt trời, chế biến gỗ chất lượng cao,... để

nhANH chóng hoàn thành đi vào sản xuất,...

Chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư thường xuyên đôn đốc các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công; chủ động, quyết liệt trong công tác giải ngân, thanh toán; ưu tiên giải ngân thanh toán cho các nhà thầu, các gói thầu có tiến độ thực hiện tốt. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát; kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật đối với các nhà thầu vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết; có biện pháp chấn chỉnh, thay thế nhà thầu hoặc bổ sung nhà thầu phụ đối với các nhà thầu không đáp ứng đủ năng lực; lập danh sách các nhà thầu tư vấn, xây lắp... yếu kém về năng lực hoạt động xây dựng, chậm tiến độ.

Tiếp tục kêu gọi, thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển hạ tầng thương mại, nâng cấp cải tạo hệ thống chợ, phát triển hệ thống bán lẻ, đặc biệt là hệ thống bán lẻ phục vụ nhu cầu nhân dân; triển khai Chương trình kích cầu du lịch nội địa thông qua tập trung xây dựng các sản phẩm du lịch thế mạnh của tỉnh Yên Bái. Khuyến khích, phát triển các sản phẩm du lịch mới, độc đáo, tập trung phát triển các sản phẩm theo từng vùng, thế mạnh của địa phương; triển khai số hóa các điểm đến du lịch; phát triển du lịch đảm bảo an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch hiệu quả phục vụ khách du lịch.

Khai thác tiềm năng và lợi thế về cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc, nhiều chủ thể trên địa bàn tỉnh Yên Bái đã và đang tập trung xây dựng, phát triển các sản phẩm OCOP nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch văn hóa. Định hướng phát triển nền tảng thương mại điện tử thông qua chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị nhằm kết nối các nhà sản xuất lớn, các nhà phân phối vừa và nhỏ, các nhà bán buôn và các kênh thương mại bán lẻ, các công ty thương mại điện tử. Tăng cường kiểm tra, xử lý hàng hóa nhập lậu, hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng hóa không bảo đảm an toàn thực phẩm và nhất là các vi phạm trong lĩnh vực thương mại điện tử, hàng hóa gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 02/2024 tỉnh Yên Bái. Cục Thống kê tỉnh Yên Bái trân trọng báo cáo/.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Công thương;
- Sở Y tế;
- Sở Giáo dục và ĐT;
- Sở Văn hóa, TT và DL;
- Sở Tài Chính;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo CTK;
- Lưu: VT, TH.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đỗ Thị Bích Diệp

